

Bản án số: **42/2024/HS-PT**

Ngày: 01 - 02 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Huỳnh Văn Phú.**

*Các Thẩm phán:* Ông **Trần Mạnh Dũng**

Ông **Nguyễn Văn Dũng**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Thanh Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà **Đoàn Thị Thanh Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Văn K, Bùi Thanh H, Nguyễn Như A. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2023/HS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

1. **Nguyễn Văn K**, sinh ngày 12/10/2004, tại: Núi Thành, Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Trung Hòa, xã Tam Thạnh, Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Làm bếp; trình độ văn hoá: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1979 và bà Trần Thị Bích, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

5. **Bùi Thanh H**, sinh ngày 12/7/2004, tại: Núi Thành, Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Trung Chánh, xã Tam Mỹ Tây, Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh Lâm, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

3. **Nguyễn Như A**, sinh ngày 10/11/2005, tại: Núi Thành, Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Phái Nhơn, xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Làm bếp; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như Tân, sinh năm 1973 và bà Phan Thị Lành, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

**- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Như A:** Ông Nguyễn Như Tân, sinh năm 1973; trú tại: thôn Phái Nhơn, xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành (là Cha ruột của

bị cáo). Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 10/4/2022, Phạm Hồng Lưu và Nguyễn Như A đến quán Năng garden thuộc Khôi phố 3, thị trấn Núi Thành, Hện Núi Thành chơi và gặp Nguyễn Xuân Trí. Khi nói chuyện, Trí chỉ cho Lưu thấy Phan Văn Nhớ đang ngồi trong quán. Do trước đây, Lưu bị một số người đánh và Lưu cho rằng có liên quan đến Nhớ nên Lưu nảy sinh ý định đánh Phan Văn Nhớ.

Lưu cùng Anh đi về nhà của Anh ở Tam Hiệp rồi dùng tài khoản facebook “Đệ Lưu” và số điện thoại 0344309712 lần lượt gọi cho Ngô Thành Lộc qua facebook “Ngô Lộc”, Trần Châu Nguyễn Quốc qua số điện thoại 0373644134, Đinh Chí Linh qua số điện thoại 0348068139 rủ đến ngã tư đường ĐT617 - Quốc lộ 1A để vào quán Năng garden đánh Nhớ, tất cả những người trên đều đồng ý. Khi Lưu gọi điện thoại thì Đinh Chí Linh đang ngồi nhậu với Mai Văn Thuận, La Hùng Luân, Bùi Văn Sang, Đỗ Văn Quân ở quán Tấn Tiến thuộc thôn Phái Nhơn, xã Tam Hiệp, Hện Núi Thành nên Linh rủ những người trên đi cùng để đánh Nhớ thì tất cả đồng ý.

Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, Thuận điều khiển xe mô tô BKS: 92N1-711.87 chở Luân; Sang điều khiển xe mô tô BKS: 92N1-625.58 chở Linh và Quân; Lộc điều khiển xe mô tô BKS: 92N1-547.99 đến gặp Lưu và Anh tại Ngã tư ĐT617-QL1A thuộc thôn Nam Sơn, xã Tam Hiệp. Sau đó, Thuận chở Luân và Lưu; Sang chở Linh và Quân; Lộc chở Anh bằng các phương tiện trên cùng nhau đi đến bãi đất trống trước quán Năng garden đứng. Khi đến nơi, do có việc nhà nên Lộc về trước. Lưu tiếp tục gọi điện cho Nguyễn Văn K qua số điện thoại 0382445725 rủ đến đánh Nhớ, K đồng ý và K rủ thêm Nguyễn Hồng Thiện đi cùng, trên đường đi, K nói với Thiện trong cốp xe có rựa để phòng thân, có gì thì đem ra đánh.

Tại bãi đất trống trước quán Năng garden gồm có Lưu, Anh, Linh, Luân, Thuận, Quân, Sang, Quốc, K và Thiện. Tại đây, Lưu nói sẽ đánh Nhớ thì tất cả đồng ý nhưng không nói cụ thể đánh Nhớ như thế nào và dùng gì để đánh. Sau đó, Thuận và Luân đi vào quán rồi cùng Nhớ đi ra trước bãi đất trống. Khi đi ra, Nhớ cầm theo vỏ chai bia bằng thủy tinh để tự vệ. Khi gặp nhau, Lưu hỏi Nhớ có phải trước đây đánh Lưu hay không, Nhớ nói không có. Lúc này giữa Thiện và Nhớ cãi nhau, Nhớ chỉ mặt Thiện nên Thiện mở cốp xe lấy 01 dao rựa dài 60,8cm phần cán bằng gỗ dài 36,3cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen đi vào nói “Sao mày chỉ mặt tao” và đòi đánh Nhớ nhưng được anh Hồ Xuân Hà và một số người can ngăn nên K lấy dao rựa và cất vào cốp xe rồi K chở Thiện về nhà nghỉ Thanh Thúy, còn Nhớ thì được anh Hà dẫn vào trong quán Năng garden.

Sau khi Nhớ được anh Hà dẫn vào lại trong quán Năng garden thì Lưu, Anh, Linh, Luân, Thuận, Quân, Sang và Quốc đi từ bãi đất trống trước quán Năng garden lại đứng trước quán Ngộ (cách quán Năng garden khoảng 40m). Lát sau, K chở Thiện về nhà nghỉ rồi chạy xuống tập trung cùng nhóm Lưu. Lúc này, Bùi Thanh H đi tìm Thiện thì thấy nhóm Lưu đứng ở đây nên cũng vào. Tại đây, nhóm Lưu bàn với nhau khi nào Nhớ ra thì xông lại đánh, cũng không nói cụ thể dùng vật gì để đánh Nhớ.

Sau khoảng hơn 30 phút đứng chờ Nhớ thì đến 23 giờ 36 phút cùng ngày, khi thấy Nhớ đi bộ từ trong quán Nắng garden ra lên xe taxi Mai Linh BKS: 92A-030.36 do anh Huỳnh Tấn Dũng đang dừng phía trước quán thì Thuận điều khiển xe mô tô BKS: 92N1-711.87 chở Luân và Lưu đến phía sau xe taxi thì dừng lại để Luân và Lưu xuống xe chạy lại đánh Nhớ. Khi Luân và Lưu xuống xe thì Thuận điều khiển xe mô tô chạy lên đứng trước đầu xe taxi. K điều khiển xe mô tô chở Quốc; H và Anh thì đi bộ từ quán Ngộ lại vị trí xe taxi. Sang điều khiển xe mô tô BKS: 92N1-625.58 chở Linh và Quân lại đứng phía sau xe taxi để Quân xuống xe xông vào đánh Nhớ. Luân cầm một con dao bằng kim loại màu xanh đen, lưỡi màu trắng, gấp đôi lại được, bề dài nhất 24cm, bề rộng nhất 3,5cm đã gấp lưỡi dao, chạy lại mở cửa trước bên phải của xe taxi đánh nhiều cái vào bụng Nhớ. Nhớ đẩy Luân ra ngoài và đóng cửa xe lại. Quốc cũng đi lại mở cửa xe bên phải phía trước định đánh Nhớ nhưng Nhớ cầm vỏ chai bia thủy tinh nên Quốc không đánh được. Thấy vậy, K lấy dao rựa trong cốp xe đưa cho Quốc. Quốc tiếp tục mở cửa xe bên phải cầm rựa chém nhiều lần vào vị trí Nhớ ngồi trong xe, trong đó có 01 lần trúng bàn tay trái và 01 lần chém vỡ vỏ chai thủy tinh Nhớ cầm ở tay phải. Luân tiếp tục dùng chân đạp vào người Nhớ, Lưu dùng mũ bảo hiểm đánh Nhớ. Nhớ đóng cửa xe lại rồi ra ghế sau ngồi thì H mở cửa xe trước bên phải, Quân mở cửa sau bên phải nên Nhớ mở cửa sau bên trái nhảy ra ngoài thì Lưu, Quốc, Anh, H, Quân, Luân tiếp tục chạy qua hông trái của xe dùng tay, chân đánh Nhớ. Thấy Nhớ chảy nhiều máu và do có người can ngăn nên nhóm của Lưu không đánh Nhớ nữa và cùng nhau lên xe rời khỏi hiện trường, Nhớ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa trung ương Quảng Nam.

Tại Bản kết luận giám định số 159/GĐTT.22 ngày 19/4/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ thương tích của Phan Văn Nhớ là 26% với thương tích chi tiết như sau:

- Mặt gan bàn tay phải, giữa kẽ ngón I, II có vết rách da và cơ đã lành còn chỉ khâu dài 1,6cm rộng 0,2cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, chệch từ trái sang phải. Vận động gấp, duỗi các ngón bàn tay được bình thường. Tỷ lệ thương tích 01 %.

- Mặt gan bàn tay trái, từ mặt trong bàn tay (trên nền đoạn 1/3 xương bàn V) băng qua đến sát trên nền mô cái (mặt trước lần cổ khớp tay) có vết rách da, cơ và vết mổ đã lành còn chỉ khâu dài 9,6cm, rộng 0,1cm (Đứt động mạch và thần kinh trụ, đứt cơ mô út, đứt gân cơ tay gan tay dài đã được phẫu thuật khâu nối thần kinh, mạch máu và nối gân bị đứt). Vết thương do vật sắc cạnh gây nên, lực tác động mạnh. Hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, chệch từ phải sang trái. Vận động nhích được các ngón I, II, III; ngón IV và V chưa vận động gấp, duỗi và đối chiếu được. Cảm giác nông, sâu chưa nhận biết được ở mặt mu và mặt gan ngón IV, V. Bàn tay trái còn sưng đau nhiều. Đang được treo băng cường trên băng vải căng bàn tay trước ngực, tư thế gấp khớp khuỷu 90<sup>0</sup>. Tỷ lệ thương tích 25% .

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 01/8/2023 của Tòa án nhân dân Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn K, Bùi Thanh H, Nguyễn Như A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Như A 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với 06 bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 04/8/2023, các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K mức án 12 tháng tù, bị cáo Nguyễn Như A 09 tháng tù, bị cáo Bùi Thanh H 09 tháng tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn K, Bùi Thanh H không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; bị cáo Nguyễn Như A cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới (ông bà nội ruột và ba ruột là người có công cách mạng); tuy nhiên, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, không nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Như A là ông Nguyễn Như Tân không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Anh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với kết luận giám định thương tích, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 10/4/2022, mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại Phan Văn Nhớ, nhưng chỉ vì nghe lời của Phạm Hồng Lưu cho rằng trước đây bị hại đánh Lưu nên các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H cùng 06 bị cáo khác đã có hành vi tụ tập thành nhóm và dùng dao rựa, nón bảo hiểm, tay chân đánh bị hại Phan Văn Nhớ, gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ là 26%; trong đó: bị cáo K tuy không trực tiếp gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo mang theo dao rựa là hung khí của vụ án và đưa cho Trần Châu Nguyễn

Quốc chém bị hại; các bị cáo Bùi Thanh H, Nguyễn Như A có hành vi giúp sức tích cực, trực tiếp dùng nón bảo hiểm, tay, chân đánh bị hại. Với hành vi phạm tội nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 01/8/2023 của Tòa án nhân dân Hện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã kết án các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, đồng thời áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K mức án 12 tháng tù, bị cáo Nguyễn Như A 09 tháng tù, bị cáo Bùi Thanh H 09 tháng tù, mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có cơ sở, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn K không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; bị cáo Bùi Thanh H cung cấp tài liệu có người thân có công cách mạng; bị cáo Nguyễn Như A cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới: có ông nội ruột (ông Nguyễn Như Hường) là người có công cách mạng; tuy nhiên, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là không nặng, đã có sự khoan hồng, đảm bảo nguyên tắc cá thể hóa hình phạt trong vụ án có đồng phạm nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2023/HS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân Hện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*):

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 12 (*Mười hai*) tháng tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Như A 09 (*Chín*) tháng tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H 09 (*Chín*) tháng tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Như A, Bùi Thanh H mỗi bị cáo phải chịu **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 01/02/2024).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

**Huỳnh Văn Phú**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Phú**





Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Tăng Trung, Nguyễn Như Tiền không cung cấp chứng cứ mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đặng Quang Hùng cung cấp chứng cứ mới là có bà ngoại (bà Hồ Thị Ngân) có công cách mạng; nộp phạt 20.000.000 đồng, nộp án phí 200.000 đồng. Bị cáo Ngô Văn Minh Hoàng cung cấp đơn xin cứu xét, có cha (ông Ngô Phận) là người có thành tích được tặng bằng khen, bị ốm đau, vợ thường ốm đau, bản thân là lao động chính. Tuy nhiên, xét mức án mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

*Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Ngô Đức Thắng, Trần Văn Bình không cung cấp chứng cứ mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Trần Thị Minh Phượng cung cấp chứng cứ mới là đã nộp phạt 10.000.000 đồng, nộp tiền án phí sơ thẩm 200.000 đồng. Tuy nhiên, xét mức án mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.*

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trần Văn Vương, Nguyễn Viết Hiếu, Nguyễn Văn Phúc đều cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới: bị cáo Trần Văn Vương cung cấp Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già và 02 con nhỏ đang tuổi ăn học. Bị cáo Nguyễn Văn Phúc cung cấp chứng cứ bị cáo được UBND thị trấn Sịa, Hện Quảng Điền tặng Giấy khen đã có nhiều thành tích trong công tác vận động ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2021, chú ruột là liệt sĩ. Bị cáo Nguyễn Viết Hiếu đã nộp số tiền 14.200.000 đồng (10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung; 4.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính và 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm), mẹ bị bệnh nặng, Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi con nhỏ, vợ đã ly hôn, mẹ bị bệnh nặng. Tuy nhiên, xét thấy mức án mà Toà sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là không nặng, đảm bảo nguyên tắc cá thể hóa hình phạt trong vụ án có đồng phạm nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.